

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**
Số: **03/2018/QĐST-KDTM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái hoà, ngày 17 tháng 7 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2018/TLST-KDTM ngày 06 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng B

Địa chỉ: Tháp B, 35 H, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Văn T; Chức vụ: Giám đốc chi nhánh P (Theo quyết định uỷ quyền số 8695/QĐ-BIDV ngày 28/10/2016).

Người được uỷ quyền lại:

Ông Nguyễn Trung K; Chức vụ: Trưởng phòng quản lý rủi ro ngân hàng B chi nhánh P.

(Theo quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng số 473/QĐ-BIDV.PQ ngày 23/5/2018)

Ông Hồ Trọng T; Chức vụ: Chuyên viên quản lý rủi ro ngân hàng B chi nhánh P.

(Theo quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng số 473a/QĐ-BIDV.PQ ngày 23/5/2018).

Cùng địa chỉ: Số 417 đường Trần Hưng Đ, Khối T, phường H, thị xã Th, Nghệ An.

- Bị đơn: Hộ gia đình gồm các thành viên bà Lê Thị Hồng H; sinh năm 1969, ông Nguyễn Văn B; sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Tổ 4, khối T, phường Q, thị xã Th, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 21/06/2014/HĐ ngày 18/3/2014 và hợp đồng thế chấp bất động sản số ND06P13012/HĐTC ngày 13/3/2013.

Hộ gia đình bà Lê Thị Hồng H, ông Nguyễn Văn B chấp nhận trả nợ với tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 10/7/2018 cho Ngân hàng B chi nhánh P đối với Hợp đồng tín dụng số 21/06/2014/HĐ ngày 18/3/2014 là 469.587.500 đồng (bốn trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng). Trong đó số tiền gốc là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng); số tiền lãi trong hạn là 13.387.500 đồng (mười ba triệu, ba trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng); lãi quá hạn là 156.200.000 đồng (một trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải thành (ngày 11/7/2018), hộ gia đình ông Nguyễn Văn B, bà Lê Thị Hồng H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 21/06/2014/HĐ ngày 18/3/2014 đã được ký giữa hai bên cho đến khi trả hết số nợ gốc và lãi.

Hộ gia đình ông Nguyễn Văn B, bà Lê Thị Hồng H không trả hết số tiền nợ gốc và lãi thì ngân hàng B chi nhánh P có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý, phát mại toàn bộ tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp bất động sản số ND06P13012/HĐTC ngày 13/3/2013 để thu hồi nợ, gồm các tài sản:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 392, tờ bản đồ số 10, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H250016 do UBND huyện Nghĩa Đàn cấp ngày 30/12/1995 tại xóm T, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (nay là thửa đất số 123, tờ bản đồ số 33 địa chỉ tại khối TH, phường Q, thị xã Th, tỉnh Nghệ An) mang tên ông Nguyễn Văn B.

(Trường hợp Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp mà số tiền thu được từ việc phát mại số tài sản đã thế chấp không đủ trả số tiền gốc và lãi cho ngân hàng thì hộ gia đình gồm các thành viên ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị Hồng H có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền gốc và lãi còn lại).

*** Về án phí:** Áp dụng điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị Hồng H, ông Nguyễn Văn B thoả thuận chịu 5.695.875 (năm triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng B thoả thuận chịu 5.695.875 (năm triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ngân hàng B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.539.125 đồng (năm triệu năm trăm ba mươi chín nghìn một trăm hai mươi lăm đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Th, Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006479 ngày 06/6/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Th;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Th;
- Lưu HS.

Thẩm phán

Phùng Thị Hương Giang

